

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **19/2021/TLST-HNGĐ** ngày **01** tháng **5** năm **2021**, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Lê Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Lê Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chung sống chưa có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của chị Nguyễn Thị S đã rút.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị S và anh Lê Ngọc T mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn; chị S tự nguyện chịu thay tiền án phí ly hôn cho anh T, tổng cộng là 150.000đ và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số BI/2019/ 0012956 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Trả lại cho chị Nguyễn Thị S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nông Phú